

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN TÂN PHÚ  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 303/HNGĐ-ST  
Ngày: 15/4/2022  
V/v “Tranh chấp Ly hôn”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Trúc Lý

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Đào Quốc Thắng

2. Bà Nguyễn Thị Bông Hương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Bích Đào, Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Lan, Kiểm sát viên

Trong ngày 15 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 347/2021/HNST ngày 05 tháng 05 năm 2021 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2022/QĐST-XX-HNGĐ ngày 04/03/2022, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Bà Trần Lệ T, sinh năm: 1972

Địa chỉ: 25/18/6/14 Đường N, phường Phú Trung, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

**Bị đơn:** Ông Nguyễn Trung D, sinh năm: 1972

Địa chỉ: 25/18/6/14 Đường N, phường Phú Trung, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

(Bà T và ông D vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện xin ly hôn, bản tự khai, các buổi hòa giải trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Trần Lệ T trình bày:*

Bà và ông Nguyễn Trung D tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1996, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy chứng nhận kết hôn số 450 ngày 02/12/1996. Vợ chồng

chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu Tẫn, nguyên nhân do tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, cả hai không có tiếng nói chung, vợ chồng không chia sẻ cho nhau những khó khăn trong cuộc sống nên cả hai đã sống ly thân khoảng bốn năm nay. Nay bà xin ly hôn cùng ông D để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là Nguyễn Trần Tường V, sinh ngày 07/02/1997, Nguyễn Trần Tường V, sinh ngày 07/12/2003 và Nguyễn Trần Tường M, sinh ngày 13/7/2007. Bà xin được nuôi chung Nguyễn Trần Tường M, sinh ngày 13/7/2007 không yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con. Đối với con chung Nguyễn Trần Tường V, sinh ngày 07/02/1997 và Nguyễn Trần Tường V, sinh ngày 07/12/2003 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Bà T khai không có.

Về nợ chung: Bà T khai không có.

Tại phiên tòa bà Trần Lệ T có đơn xin vắng mặt, ông Nguyễn Trung D vắng mặt không lý do.

Bị đơn ông Nguyễn Trung D được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Do đó, Tòa vẫn đưa vụ án ra xét xử theo luật định.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng quy định tại các Điều 48, Điều 49, Điều 51 Điều 63 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015. Việc Tòa thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền, đúng quan hệ tranh chấp và về T thập chứng cứ, xác định đúng tư cách đương sự. Yêu cầu chung đối với phiên tòa sơ thẩm Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo quy định tại Điều 222, Điều 228 Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình 2014,

Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Trần Lệ T về việc xin ly hôn ông Nguyễn Trung D.

Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Trần Tường M, sinh ngày 13/7/2007 cho bà T nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông D do bà T không yêu cầu. Đối với con chung Nguyễn Trần Tường V, sinh ngày 07/02/1997 và Nguyễn Trần Tường V, sinh ngày 07/12/2003 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về tài sản chung và nợ chung: không xem xét.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

*[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:*

Xét đơn khởi kiện của bà Trần Lệ T yêu cầu ly hôn cùng ông Nguyễn Trung D, đây là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Do bị đơn ông Nguyễn Trung D có nơi cư trú tại quận Tân Phú nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Tộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

*[2] Về thủ tục xét xử vắng mặt:* Nguyên đơn bà Trần Lệ T có đơn xin vắng mặt, bị đơn ông Nguyễn Trung D đã được Tòa triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bà T và ông D theo qui định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

*[3] Về nội dung tranh chấp:*

- *Về quan hệ hôn nhân:* Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 450 ngày 02/12/1996 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh có đủ cơ sở xác nhận hôn nhân giữa bà Trần Lệ T và ông Nguyễn Trung D là hợp pháp phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Bà Trần Lệ T trình bày nguyên nhân vợ chồng mâu Tẩn do tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống với nhau, cả hai không có tiếng nói chung nên đã sống ly thân khoảng bốn năm nay. Mặt khác, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông D vẫn vắng mặt thể hiện ông D không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa bà T và ông D đã mâu Tẩn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên không thể xây dựng gia đình hạnh phúc theo Điều 19 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định “ Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu...có nghĩa vụ sống chung...”. Do vậy, xét yêu cầu ly hôn của bà T là có căn cứ và phù hợp quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên chấp nhận.

- *Về con chung:* Vợ chồng 03 con chung là Nguyễn Trần Tường V, sinh ngày 07/02/1997, Nguyễn Trần Tường V, sinh ngày 07/12/2003 và Nguyễn Trần Tường M, sinh ngày 13/7/2007. Bà T xin được nuôi con chung tên Nguyễn Trần Tường M, sinh ngày 13/7/2007 không yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con. Đối với con chung Nguyễn Trần Tường V, sinh ngày 07/02/1997 và Nguyễn Trần Tường V, sinh ngày 07/12/2003 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hội đồng xét xử xét thấy nguyện vọng của trẻ Nguyễn Trần Tường V là muốn sống cùng mẹ. Mặt khác trẻ là bé gái cần có sự chăm sóc trực tiếp từ người mẹ nên cần giao trẻ Nguyễn Trần Tường M cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông D do bà T không yêu cầu.

- *Về tài sản chung:* Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về nghĩa vụ dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét.  
- Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) do nguyên đơn bà Trần Lệ T phải nộp không phụ Tộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 264; Điều 266; Điều 267; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Các Điều 56, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

#### **1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn bà Trần Lệ T**

- Về quan hệ hôn nhân: bà Trần Lệ T được ly hôn với ông Nguyễn Trung D. Quan hệ hôn nhân theo Giấy chứng nhận kết hôn số 450 ngày 02/12/1996 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Bà Trần Lệ T được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Trần Tường M, sinh ngày 13/7/2007. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông D do bà T không yêu cầu. Đối với con chung Nguyễn Trần Tường V, sinh ngày 07/02/1997 và Nguyễn Trần Tường V, sinh ngày 07/12/2003 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Nếu hai bên không tự thỏa Tận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong trường hợp bà T không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì trên cơ sở lợi ích của con, ông D hoặc bà T, hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Ông D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp ông D lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

- Về tài sản chung: Không xem xét.

- Về nghĩa vụ dân sự: Không xem xét.

**2.** Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: bà Trần Lệ T nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) nhưng được cản trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai T số 0072056 ngày 05/05/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Trần Lệ T đã nộp đủ án phí.

**3.** Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, Bị đơn được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

**4.** Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND TP.HCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND huyện Bình Chánh, TPHCM
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Thị Trúc Lý**